

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ HỒNG LĨNH
TỈNH HÀ TĨNH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 23/2021/QĐST-HNGĐ

Hồng Lĩnh, ngày 28 tháng 7 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 36/2021/TLST/HNGĐ ngày 12/7/2021,
giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Huyền T, sinh năm 1986

Bị đơn: Anh Trần Văn D, sinh năm 1982.

Đều trú tại: Tổ dân phố 1, phường H, thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014;

- Căn cứ khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; điểm b khoản 1 Điều 3; Khoản 1 Điều 6; điểm a khoản 1 Điều 24, khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội “ Về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án”.

- Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự thuận tình ly hôn và hòa giải thành lập ngày 21/7/2021.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21/7/2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự thuận tình ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Huyền T, sinh năm 1986

Bị đơn: Anh Trần Văn D, sinh năm 1982.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Huyền T và anh Trần Văn D thỏa thuận thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị T, anh D thỏa thuận thống nhất: Chị T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Trần Nguyễn Hiền N, sinh năm 2012 cho đến tuổi trưởng thành (18 tuổi), anh D trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cháu Trần Văn K, sinh năm 2014 cho đến tuổi trưởng thành (18 tuổi). Chị T, anh D không ai phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho ai. Anh D, chị T có quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị Huyền T và anh Trần Văn D thỏa thuận chị Nguyễn Thị Huyền T nộp 150.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm, chị T đã nộp 300.000 đồng tại biên lai thu tạm ứng án phí số 0001435 ngày 12 tháng 7 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh. Nay chị T được trả lại 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND TX Hồng Lĩnh;
- Chi cục THADS TX Hồng Lĩnh;
- UBND xã Trường L, tỉnh Hà Tĩnh;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

Thẩm phán

Bùi Quang Năng